**Bài 16**

**HOẠT ĐỘNG CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC Ở NƯỚC NGOÀI**

**TRONG NHỮNG NĂM 1919-1925**

**I. Nguyễn Ái Quốc ở Pháp (1917-1923)**

+ 18-6-1919 Nguyễn Ái Quốc gởi đến hội nghị Vec-xai bản yêu sách 8 điểm đòi tự quyền tự do, bình đẳng, tự quyết của dân tộc Việt Nam.

+ 7-1920 Nguyễn Ái Quốc đọc được “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc của Lê-nin tỡm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc: Con đường CM vô sản.

+ 12-1920 Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập ĐCS Pháp, đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động CM của Người từ chủ nghĩa yếu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin

* Bỏ phiếu tán thành Quốc tế III
* Gia nhập Đảng Cộng sản Pháp

- 1921 Người sáng lập Hội Liên Hiệp các dân tộc thuộc địa

- 1922 Người ra báo Người Cùng Khổ (Le Paria). Viết tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp

=> Thức tỉnh quần chúng đứng lên đấu tranh

**I. Nguyễn Ái Quốc ở Pháp (1917-1923)**

+ 18-6-1919 Nguyễn Ái Quốc gởi đến hội nghị Vec-xai bản yêu sách 8 điểm đòi tự quyền tự do, bình đẳng, tự quyết của dân tộc Việt Nam.

+ 7-1920 Nguyễn Ái Quốc đọc được “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc của Lê-nin tỡm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc: Con đường CM vô sản.

+ 12-1920 Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập ĐCS Pháp, đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động CM của Người từ chủ nghĩa yếu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin

* Bỏ phiếu tán thành Quốc tế III
* Gia nhập Đảng Cộng sản Pháp

- 1921 Người sáng lập Hội Liên Hiệp các dân tộc thuộc địa

- 1922 Người ra báo Người Cùng Khổ (Le Paria). Viết tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp

=> Thức tỉnh quần chúng đứng lên đấu tranh

**II. Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô (1923-1924)**

+ 6-1923 Nguyễn Ái Quốc dự Hội nghị Quốc tế nông dân. Người tham gia nghiên cứu, viết bài cho báo Sự thật và tạp chí Thư tín Quốc tế.

+ 1924 dự Đại hội V của Quốc tế Cộng sản

**III. Nguyễn Ái Quốc ở Trung Quốc (1924-1925)**

- Cuối 1924 Nguyễn Ái Quốc về Trung Quốc thành lập Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (6-1925)

- Nguyễn Ái Quốc trực tiếp mở các lớp huấn luyện, sau đó đưa cán bộ về hoạt động trong nước.

- Ngoài ra công tác tuyên tuyền cũng được chú trọng: xuất bản báo Thanh Niên (6-1925), cuốn sách Đường Cách Mệnh (1927)

- Năm 1928, Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên có chủ trương “ Vô sản hoá”.

=> Chuẩn bị tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự ra đời của Đảng

**Bài 18**

 **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI**

**1. Ba tổ chức cộng sản nối tiếp nhau ra đời trong năm 1929.**

**a. Hoàn cảnh.**

* 3/1929: chi bộ cộng sản đầu tiên ra đời.
* 5/1929 đại hội lần thứ nhất.

**b. Sự thành lập ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.**

- Đông Dương cộng sản đảng (6/1929).

- An Nam cộng sản đảng (8/1929).

- Đông Dương cộng sản liên đoàn: (9/1929).

**2. Hội nghị thành lập Đảng cộng sản Việt Nam**

Thời gian: Từ ngày 6-1-1930 Nguyễn ái Quốc đã chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Cửu Long-Hương Cảng –Trung quốc.

Thành phần: 4 đại biểu của ĐDCS Đảng và An Nam Cộng sản Đảng + 2 trợ lý cho Nguyễn ái Quốc.

+ Nội dung:

-Nguyễn ái Quốc phân tích tình trạng nguy hiểm của phong trào cách mạng Việt Nam hiện tại. Khẳng định cần thiết chấm dứt tình trạng chia rẽ bè phái để hợp nhất thành một chính Đảng duy nhất là Đảng cộng sản Việt Nam.

+ Hội nghị thông qua chính cương, sách lược điều lệ tóm tắt và lời kêu gọi nhân dân thành lập Đảng do Nguyễn ái Quốc soạn thảo.

-Cương lĩnh xác định tính chất , nhiệm vụ, lực lượng của cáh mạng Việt Nam.

- Đây là đương lối chiến lược cho cách mạng Việt Nam mang tính đúng đắn sáng tạo.

+ Ý nghĩa:

Mang tính chất là một đại hội của Đảng đưa ra đường lối chiến lược cho cách mạng Việt Nam.

\* Vai trò của Nguyễn ái Quốc đối với sự thành lập Đảng:

+ Chuẩn bị tư tưởng: phát hiện truyền bá lý luận cứu nước mới là chủ nghĩa Mác-Lê Nin.

+ Chuẩn bị tổ chức, lực lượng cán bộ cốt cán cho cách mạng Việt Nam.

+ Xác định đường lối chiến lược cho cách mạng Việt Nam.

+ Hợp nhất các tổ chức cộng sản thành 1 chính Đảng duy nhất.

**3. Luận cương chính trị tháng 10/1930**

**a. Nội dung của hội nghị:**

1. Đổi tên Đảng cộng sản Việt Nam thành Đảng cộng sản Đông Dương.

2. Bầu BCH TW chính thức do đ/c Trần Phú là tổng bí thư.

3.Thông qua luận cương chính trị do đ/c Trần Phú khởi thảo.

**b. Nội dung của luận cương chính trị tháng 10/1930.**

+ Xác định tính chất của CMVN là CMTS dân quyền trải qua hai giai đoạn:

+ Xác định nhiệm vụ của CMVN

+ Xác định phương hướng và vai trò lãnh đạo của Đảng

+ Mối quan hệ giữa CMVN và CM thế giới

\* Vai trò của Trần Phú:

- Xác định đuờng lối chiến lược cho cách VN.

- Hạn chế:

Chưa thấy hết mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Việt Nam. Chưa đặt lên hàng đầu nhiệm vụ giải phóng dân tộc và chưa nhận thức được tầm quan trọng của các giai cấp khác trong nhiệm vụ giải phóng dân tộc.

**3. Ý nghĩa của việc thành lập Đảng**

**\* Đối với dân tộc**

+ Là kết quả của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp ở Việt Nam, là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước

+ Là bước ngoặt vĩ đại của phong trào cách mạng Việt Nam.

+ Chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo.

+ Khẳng định sự trưởng thành của giai cấp công nhân Việt Nam họ đã bước lên vũ đài chính trị để nắm quyền lãnh đạo quần chúng làm cách mạng giải phóng dân tộc.

+ Là sự chuẩn bị có tính tất yếu, quyết định những bước phát triển nhảy vọt về sau của cách mạng.

**\* Đối với thế giới:**

+ Đóng góp một phần váo ự thắng lợi của phong trào cách mạng thế giới và sự đúng đắn của chủ nghĩa Mác-Lê Nin.

+ Đưa cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận của cách mạng thế giới.

**BÀI 19**

**PHONG TRÀO CÁCH MẠNG VIỆT NAM**

**TRONG NHỮNG NĂM 1930 -1935**

**I. Việt Nam trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế**

- Kinh tế: Việt Nam là thuộc địa của Pháp nên chịu hậu quả nặng nề: Nông nghiệp và công nghiệp đều suy sụp, xuất nhập khẩu đình đốn, hàng hoá khan hiếm, đắt đỏ.

- Xã hội: Công nhân mất việc, lương giảm. Nông dân tiếp tục mất đất, phá sản. Các tầng lớp khác: tiểu tư sản, tư sản dân tộc...điêu đứng.

- Hạn hán, lũ lụt, Pháp tăng thuế, khủng bố, đàn áp.

=> Hậu quả: Toàn thể dân tộc VN mâu thuẫn với TDP -> đấu tranh.

**II. PHONG TRÀO CÁCH MẠNG 1930-1931 VỚI ĐỈNH CAO XÔ VIẾT NGHỆ TĨNH**

**1. Nguyên nhân:**

- Kinh tế: Pháp tiến hành áp bức, bóc lột nặng nề.

- Chính trị: Sau KN Yên Bái, Pháp tiến hành khủng bố trắng -> không khí chính trị Đông Dương càng thêm căng thẳng.

- ĐCS VN ra đời và lãnh đạo CM.

**2. Diễn niến:**

**a. Trên toàn quốc:**

- Tháng 2/1930: phong trào cách mạng cả nước lên cao, nổi nên là phong trào của công nhân và nông dân. ( phần in nhỏ SGK)

- Tiêu biểu: ngày 1/5/1930, tiến hành tổ chức kỉ niệm ngày Quốc tế Lao động dưới nhiều hình thức.

**b. Ở Nghệ Tĩnh:**

- Tháng 5/1930: đấu tranh nhân ngày Quốc tế Lao động.

- Tháng 8/1930: công nhân khu công nghiệp Vinh - Bến Thuỷ bãi công.

- Tháng 9/1930: phong trào công - nông phát triển tới đỉnh cao: đấu tranh chính trị kết hợp với kinh tế quyết liệt diễn ra dưới nhiều hình thức -> tấn công chính quyền địch -> Địch tan rã, Đảng lập ra chính quyền Xô Viết.

- Xô-Viết Nghệ-Tĩnh tồn tại được 4-5 tháng thị bị đế quốc, PK tay sai đàn áp.

- Từ giữa năm 1931, phong trào tạm nắng.

**3. Ý nghĩa:**

- Mặc dù bị kẻ thù dập tắt trong máu lửa, nhưng ptrào XVNT đã chứng tỏ tinh thần đấu tranh kiên cường, oanh liệt và khả năng CM to lớn của quần chúng.

- Ptrào CM 1930 -1931 là cuộc tổng diễn tập làn thứ nhất của Đảng và quần chúng CM chuẩn bị cho CM tháng 8 1945.

**BÀI 20:**

**CUỘC VẬN ĐỘNG DÂN CHỦ TRONG NHỮNG**

**NĂM 1936 – 1939**

**I. Tình hình thế giới và trong nước**

**1. Thế giới:**

- Khủng hoảng kinh tế 1929-1933-> Chủ nghĩa phát xít nắm quyền ở một số nước: Đức, Italia, Nhật đe doạ chiến tranh.

- Đại hội VII Quốc tế cộng sản chủ trương thành lập Mặt trận nhân dân chống phát xít chống chiến tranh.

**2. Trong nước:**

- ảnh hưởng nặng nề cuộc khủng hoảng + chính sách phản động => đời sống nhân dân ngột ngạt.

- Mặt trận nhân dân Pháp thắng cử cầm quyền áp dụng một số chính sách dân chủ cho thuộc địa. => Đảng có chủ trương mới.

**III. Ý nghĩa của phong trào**

Trình độ chính trị, công tác của cán bộ, đảng viên được nâng cao, uy tín ảnh hưởng của đảng được mở rộng.

Quần chúng được tập dượt đấu tranh, đội quân chính trị hùng hậu được hình thành

 Phong trào là cuộc tập dượt thứ hai chuẩn bị cho cách mạng tháng 8.

**BÀI 21:**

**VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM 1939-1945**

**1. Tình hình thế giới và Đông Dương**

*\* Thế giới*

- Tháng 9/1939, CTTG 2 bùng nổ

- Tháng 6/1940, Đức tấn công Pháp → Chính phủ Pháp đầu hàng

- Ở viễn Đông: Nhật xlược TQuốc, tiến sát biên giới Việt Trung.

*\* Đông Dương*

- Pháp đứng trước 2 nguy cơ: cmạng Đông Dương, Nhật lăm le hất cẳng

- Tháng 9/1940, Nhật → ĐDương → Nhật - Pháp cấu kết với nhau, áp bức bóc lột ndân ĐDương

+ Pháp thi hành chính sách gian xảo → thu lợi nhiều nhất

+ Nhật → Đông Dương thành thuộc địa, căn cứ ctranh

*⇒ Nhân dân chịu 2 tầng áp bức*

**2. Những cuộc nổi dậy đầu tiên ( học sinh tự xem SGK)**

**BÀI 22:**

 **CAO TRÀO CÁCH MẠNG TIẾN TỚI TỔNG KHỞI NGHĨA**

 **THÁNG TÁM NĂM 1945**

**I. MẶT TRẬN VIỆT MINH RA ĐỜI (19/5/1941)**

**1. Hoàn cảnh ra đời của Mặt trận Việt Minh**

*\* Thế giới:*

- Tháng 6/1941, Đức tấn công Liên Xô → thế giới hình thành 2 trận tuyến

- Cuộc đấu tranh của ndân ta là 1 bộ phận của trận tuyến Dân chủ

*\* Trong nước:*

- Nhân dân ta sống dưới 2 tầng áp bức của Pháp - Nhật → mâu thuẫn dân tộc sâu sắc

+ Hậu quả của chính sách áp bức, bóc lột của Nhật – Pháp làm cho đời sống của nhân dân ta vô cùng cực khổ, điêu đứng. Mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc ở Việt Nam với đế quốc Pháp – Nhật trở nên sâu sắc

- Ngày 28/1/1941, NAQ về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng.

**2. Hội nghị Trung ương lần thứ 8**

- Thời gian: 10 đến 19/5/1941

- Địa điểm: Pác Bó (Cao Bằng)

- Nội dung:

+ Đề cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc

+ Khẩu hiệu: “Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất”

+ Chủ trương thành lập: Mặt trận Việt Minh

- Ngày 19/5/1941, Mặt trận Việt Minh chính thức thành lập

*→ Hoàn chỉnh chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược*

 **3. Hoạt động của Mặt trận Việt Minh**

**\* Xây dựng lực lượng chính trị:**

- Lập các Hội cứu quốc → tập hợp quần chúng

- Các đoàn thể cứu quốc được xây dựng khắp cả nước nhất là ở Cao - Bắc - Lạng

- Đẩy mạnh công tác báo chí cách mạng của Đảng, Việt Minh → tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng

**\* Xây dựng lực lượng vũ trang, chuẩn bị k/n:**

- Năm 1941, thành lập Cứu quốc quân → phát động ctranh du kích ở Bắc sơn –Vũ Nhai.

- Tháng 5/1944, ra chỉ thị sắm sửa vũ khí.

- Ngày 22/12/1944, lập Đội Việt Nam TTGPQ

**\* Xây dựng căn cứ cách mạng:**

Mở rộng căn cứ Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn, Hà Tuyên Quang, Thái Nguyên...

**II. CAO TRÀO KHÁNG NHẬT CỨU NƯỚC TIẾN TỚI TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM NĂM 1945**

**1. Nhật đảo chính Pháp (9/3/1945)**

*\* Hoàn cảnh*

*-* Thế giới:

+ Đầu 1945, CTTG 2 → giai đoạn kết thúc, Pháp được giải phóng

+ Nhật khốn đốn ở Thái Bình Dương

- Ở Đông Dương Pháp ráo riết hoạt động → âm mưu giành lại địa vị thống trị

*→ Nhật đảo chính Pháp →độc chiếm Đông Dương*

*\* Diễn biến*

- Đêm 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương

- Pháp chống cự yếu ớt → đầu hàng

- Sau khi độc chiếm Đông Dương, Nhật tăng cường chính sách áp bức, bóc lột

*→ Nguyên nhân bùng nổ cao trào kháng Nhật cứu nước*

**2. Tiến tới tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945**

*\* Chủ trương của Đảng:*

- Ngày 9/3/1945, Hội nghị mở rộng của Đảng

+ Ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”:

+ Xác định kè thù chính: phát xít Nhật

- Phát động cao trào “Kháng Nhật cứu nước”

*\* Diễn biến cao trào kháng Nhật*

- Giữa tháng 3/1945,khởi nghĩa từng phần ở nhiều địa phương

+ Cao - Bắc - Lạng và nhiều châu huyện được giải phóng

+ Ở nông thôn –thành thị, Việt Minh diệt bọn tay sai Việt gian

- Ngày 15/4/1945, Hội nghị quân sự Bắc Kỳ họp:

+ Thống nhất llượng vũ trang → VNGPQ

+ Lập ủy ban quân sự Bắc Kỳ

- Ngày 4/6/1945, khu giải phóng Việt Bắc ra đời

- Phong trào “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói”

*→ Tạo khí thế sục sôi, chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa trong cả nước*